

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng của
Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh
Nhiệm kỳ 2017 - 2022**

BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ĐOÀN TP.HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa XI;
- Căn cứ Quyết định số 109-QĐ/TWĐTN-VP ngày 15/8/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2017 – 2022;
- Căn cứ Hướng dẫn số 22-HD/TWĐTN-VP ngày 26/12/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn về thực hiện Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2017 – 2022;
- Xét đề nghị của Văn phòng Thành Đoàn,

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2017 – 2022.
- Điều 2.** Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành Đoàn, các Ban - Văn phòng Thành Đoàn, các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, cơ sở Đoàn trực thuộc Thành Đoàn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ĐOÀN
BÍ THƯ**

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- TW Đoàn: BBT, Ban TNTH, VP;
- Thành ủy: Ban Dân vận, Văn phòng;
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố;
- Ban Thi đua – Khen thưởng Thành phố;
- UVBCH, Ủy viên UBKT Thành Đoàn;
- Các Ban – VP, đơn vị SN-DN;
- Cơ sở Đoàn;
- Lưu: VT-LT.



Phạm Hồng Sơn

QUY CHẾ

Thi đua, Khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2017 - 2022

(Ban hành kèm Quyết định số **602** -QĐ/TĐTN-VP ngày **26/7/2019**
của Ban Thường vụ Thành Đoàn)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về đối tượng, nguyên tắc, danh hiệu và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền khen thưởng và một số nội dung liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho:

1. Tập thể, cá nhân thanh thiếu nhi Thành phố Hồ Chí Minh (ở trong và ngoài nước) có thành tích xuất sắc trong học tập, công tác.

2. Tập thể, cá nhân (gồm cả tập thể, cá nhân người nước ngoài) có nhiều đóng góp trong sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng thế hệ trẻ, cho công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua:

- Tự nguyện, tự giác, công khai.
- Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Nguyên tắc khen thưởng:

- Kịp thời, chính xác, đúng đối tượng, công khai, công bằng.
- Tập thể, cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu, xứng đáng là gương sáng cho tập thể, cá nhân khác noi theo.
- Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một cá nhân hoặc tập thể (trừ các hình thức khen thưởng được trao 01 lần theo quy định riêng).
- Khi xét khen thưởng người đứng đầu đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.
- Hải hòa giữa động viên phong trào thi đua với tình hình thực tế của từng đơn vị, chú ý động viên, khuyến khích bằng vật chất.
- Không xét khen thưởng đối với những trường hợp sau:
 - + Tập thể, cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong kỳ phát động thi đua; tập thể có cá nhân bị kỷ luật (Đảng, chính quyền, đoàn thể...) từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự trong kỳ phát động thi đua. Trong trường hợp một đơn vị bị kỷ luật thì các tập thể, cá nhân

trực thuộc đơn vị đó vẫn được đề nghị khen thưởng (nếu đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định).

+ Hồ sơ đề nghị khen thưởng thiếu trung thực, không đúng thủ tục và thời gian quy định.

Chương II

TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 4. Tổ chức thi đua

1. Hình thức tổ chức thi đua:

a) *Thi đua thường xuyên*: là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, đơn vị. Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị hoặc theo cụm, khối thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, các đơn vị tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

b) *Thi đua theo đợt hoạt động (chuyên đề)*: là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất theo từng giai đoạn hoặc lập thành tích chào mừng các ngày kỷ niệm lớn của Đảng, của đất nước, của Đoàn, Hội, Đội. Thi đua theo đợt phải xác định rõ thời gian, mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp thực hiện.

2. Phạm vi thi đua:

a) Trong hệ thống Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Thanh thiếu nhi trong các đối tượng, lĩnh vực trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua

a) Ban Thường vụ Thành Đoàn, lãnh đạo các Ban – Văn phòng trực thuộc Thành Đoàn, các đơn vị doanh nghiệp, sự nghiệp trực thuộc Thành Đoàn, Ban Chấp hành các cấp bộ Đoàn trên địa bàn Thành phố.

b) Các đơn vị xuất bản, thông tin, báo chí của Thành Đoàn gồm Báo Tuổi Trẻ, Báo Khăn Quàng Đỏ, Công ty TNHH Một thành viên Nhà Xuất bản Trẻ, Chương trình Truyền hình Thanh niên, Trang tin điện tử Thành Đoàn có trách nhiệm thường xuyên tuyên truyền về công tác thi đua, khen thưởng; giới thiệu, nhân rộng các gương đoàn viên, thanh thiếu nhi điển hình tiên tiến trên tất cả các lĩnh vực và cổ động cho phong trào thi đua của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 5. Danh hiệu thi đua

1. Ban Thường vụ Thành Đoàn quản lý và xét tặng các danh hiệu thi đua sau:

- Cờ thi đua đơn vị xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi Thành phố.

- Cờ thi đua đơn vị thuộc Quận, Huyện Đoàn và tương đương xuất sắc (vững mạnh) 03 năm liên tục.

- Đơn vị xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi Thành phố.

- Đơn vị tiên tiến trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi Thành phố.

2. Ban Thường vụ Quận – Huyện Đoàn và tương đương quản lý và xét tặng danh hiệu thi đua sau:

- Đoàn cơ sở xuất sắc.

- Chi đoàn cơ sở vững mạnh.

3. Ban Chấp hành Đoàn cơ sở quản lý và xét tặng danh hiệu thi đua:

- Chi đoàn vững mạnh.

Điều 6. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua tập thể:

1. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua đối với các Ban – Văn phòng, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Thành Đoàn, Quận – Huyện Đoàn và tương đương, Đoàn cơ sở trực thuộc Thành Đoàn được thực hiện theo hướng dẫn đánh giá, bình xét thi đua hàng năm của Ban Thường vụ Thành Đoàn.

2. Đối với các Đoàn cơ sở, chi đoàn cơ sở: Các đơn vị được Ban Thường vụ Thành Đoàn tặng cờ thi đua khi có 03 năm liên tiếp được Quận – Huyện Đoàn và tương đương tặng danh hiệu xuất sắc (hoặc vững mạnh).

Trường hợp cơ sở Đoàn có tính chất đặc thù về tổ chức bộ máy, loại hình hoạt động thì Ban Thường vụ Thành Đoàn xem xét, quyết định cụ thể theo đề nghị của Văn phòng Thành Đoàn.

3. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với Đoàn cơ sở, Chi đoàn cơ sở do Ban Thường vụ Quận – Huyện Đoàn và tương đương quy định theo các quy định hiện hành về đánh giá, phân loại cơ sở Đoàn và tình hình đơn vị của Ban Thường vụ Thành Đoàn.

4. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với Chi đoàn do Ban Chấp hành các Đoàn cơ sở quy định theo các quy định hiện hành về đánh giá, phân loại cơ sở Đoàn và tình hình đơn vị.

Chương III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN

Điều 7. Hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng của Thành Đoàn

1. Các hình thức khen thưởng của Thành Đoàn gồm:

a) Huy hiệu “Vì đàn em”

b) Bằng khen

- Khen thưởng thường xuyên.

- Khen thưởng theo chuyên đề.

- Khen thưởng đột xuất.

c) Các danh hiệu, giải thưởng

- Danh hiệu “Công dân trẻ tiêu biểu TP. Hồ Chí Minh”.

- Danh hiệu “Nhà giáo trẻ tiêu biểu TP. Hồ Chí Minh”.

- Danh hiệu “Học sinh 3 tốt”.

- Danh hiệu “Học sinh 3 rèn luyện”.

- Danh hiệu “Cháu ngoan Bác Hồ”.

- Giải thưởng “Hồ Hảo Hớn”.

- Giải thưởng “Ngôi bút trẻ”.

- Giải thưởng “Sinh viên nghiên cứu khoa học – Euréka”.

- Giải thưởng “Phạm Ngọc Thạch”.

- Giải thưởng “Nguyễn Văn Trỗi”.

- Giải thưởng “Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi, thân thiện”.

- Giải thưởng “Doanh nhân trẻ xuất sắc Thành phố Hồ Chí Minh”.

Các giải thưởng khác (trong các đối tượng thanh thiếu nhi, các lĩnh vực) sẽ do Ban Thường vụ Thành Đoàn quyết định phù hợp với điều kiện thực tiễn.

2. Đối tượng và tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng:

a) Huy hiệu “Vì đàn em” (theo văn bản hướng dẫn riêng)

b) Bằng khen của Ban Chấp hành Thành Đoàn tặng cho tập thể và cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

b.1) Khen thưởng thường xuyên: được xét tặng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi trong các trường hợp sau:

- Tập thể Quận – Huyện Đoàn và tương đương, Đoàn cơ sở trực thuộc Thành Đoàn, các Ban – Văn phòng Thành Đoàn, các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Thành Đoàn đạt danh hiệu đơn vị xuất sắc, đơn vị tiên tiến.

- Tập thể Đoàn cấp cơ sở, Chi đoàn bộ phận đạt danh hiệu xuất sắc (hoặc vững mạnh) 02 năm liên tục do Ban Thường vụ Quận – Huyện Đoàn và tương đương xét chọn, đề nghị vào dịp tổng kết năm hoặc kết thúc nhiệm kỳ.

- Bí thư Quận - Huyện Đoàn và tương đương, Đoàn cơ sở trực thuộc Thành Đoàn; lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Thành Đoàn đã lãnh đạo đơn vị đạt danh hiệu xuất sắc, xuất sắc dẫn đầu cụm thi đua.

- Cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi lập thành tích xuất sắc trong học tập, lao động sản xuất, chiến đấu, công tác, có giải pháp, sáng kiến đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác Đoàn, Hội, Đội và phong trào thanh thiếu nhi đã được Quận – Huyện Đoàn và tương đương, Đoàn cơ sở trực thuộc Thành Đoàn tặng Giấy khen trong 2 năm liên tục (tính đến thời điểm đề xuất khen thưởng) hoặc nhân dịp kết thúc nhiệm kỳ Đại hội Đoàn, Đội.

b.2) Khen thưởng theo chuyên đề: được xét tặng cho các tập thể, cá nhân trong các trường hợp sau:

- Các tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc trong các đợt hoạt động do Trung ương Đoàn, Thành Đoàn phát động, các chiến dịch tình nguyện...

- Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đạt giải cao trong các cuộc thi do Thành Đoàn chủ trì hoặc phối hợp tổ chức; các cuộc thi do Thành Đoàn phân công cơ sở Đoàn đăng cai; các hội thi, hoạt động có khen thưởng do các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành Đoàn tổ chức tham gia triển khai chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi Thành phố.

- Các đơn vị, tập thể, cá nhân không thuộc hệ thống tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh có nhiều đóng góp tích cực cho công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi thành phố.

b.3) Khen thưởng đột xuất: được xét tặng cho các tập thể, cá nhân lập thành tích đột xuất trong các trường hợp sau:

- Cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi đạt các giải thưởng cao trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế; có sáng kiến, sáng chế, nghiên cứu khoa học, giải pháp kỹ thuật, công nghệ có giá trị cao được các cấp có thẩm quyền công nhận.

- Cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi lập được thành tích đột xuất như phòng chống thiên tai, hành động dũng cảm cứu người, phòng chống tội phạm... có phạm vi ảnh hưởng rộng, tích cực...

3. Các danh hiệu, giải thưởng: Có quy chế riêng cho từng danh hiệu, giải thưởng. Tùy theo yêu cầu thực tế, Ban Thường vụ Thành Đoàn xem xét ban hành các danh hiệu, giải thưởng mới hoặc chấm dứt hoạt động của danh hiệu, giải thưởng khi không còn phù hợp.

Điều 8. Hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng của Quận – Huyện Đoàn và tương đương

1. Hình thức khen thưởng của Quận – Huyện Đoàn và tương đương là Giấy khen.

2. Đối tượng, tiêu chuẩn được tặng giấy khen do Ban Thường vụ Quận – Huyện Đoàn và tương đương quy định.

Điều 9. Hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng của Đoàn cơ sở

1. Hình thức khen thưởng của Đoàn cơ sở là Giấy khen.

2. Đối tượng, tiêu chuẩn được tặng giấy khen do Ban Chấp hành Đoàn cơ sở quy định.

CHƯƠNG IV

THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH VÀ THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

Điều 10. Thẩm quyền khen thưởng

1. Ban Thường vụ Thành Đoàn quyết định trao tặng hoặc truy tặng các danh hiệu thi đua quy định tại Khoản 1, Điều 5, Chương II Quy chế này và các hình thức khen thưởng quy định tại Khoản 1, Điều 7, Chương III Quy chế này.

2. Ban Thường vụ Quận – huyện Đoàn và tương đương quyết định trao tặng hoặc truy tặng danh hiệu thi đua hàng năm đối với các danh hiệu thi đua quy định tại Khoản 2, Điều 5, Chương II Quy chế này và các hình thức khen thưởng quy định tại Điều 8, Chương III Quy chế này.

3. Ban Chấp hành Đoàn cơ sở quyết định trao tặng hoặc truy tặng danh hiệu thi đua hàng năm đối với các danh hiệu thi đua quy định tại Khoản 3, Điều 5, Chương II Quy chế này và các hình thức khen thưởng quy định tại Điều 9 Chương III Quy chế này.

4. Trường hợp cấp có thẩm quyền phát hiện tập thể, cá nhân lập được thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất thì tùy theo thành tích để quyết định khen thưởng ở cấp mình hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khác khen thưởng kịp thời ngay sau khi tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc đột xuất.

Điều 11. Quy trình khen thưởng

1. Các đơn vị có đề nghị khen thưởng phải thực hiện đầy đủ hồ sơ theo quy định (gồm khai hồ sơ trực tuyến hoặc nộp văn bản trực tiếp) gửi về Văn phòng Thành Đoàn đảm bảo thời gian theo quy định.

2. Trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, căn cứ kết quả phân loại hàng năm, thành tích và hình thức đề nghị khen thưởng, Ban Thường vụ Thành Đoàn xem xét ra quyết định khen thưởng.

3. Trường hợp tập thể, cá nhân lập thành tích đột xuất hoặc đặc biệt xuất sắc cần được biểu dương, ghi nhận kịp thời, căn cứ đề xuất của cơ sở Đoàn hoặc qua nắm tình hình thực tế, các Ban – Văn phòng Thành Đoàn chủ động báo cáo trực tiếp đồng chí Bí thư Thành Đoàn xem xét quyết định.

4. Quy trình giải quyết đề nghị khen thưởng:

a) Đối với Văn phòng Thành Đoàn:

- Tiếp nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng của các cơ sở Đoàn, các Ban Thành Đoàn, các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Thành Đoàn.

- Sau khi nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định, Văn phòng Thành Đoàn phối hợp các Ban phụ trách đơn vị hoặc Ban Tổ chức các đợt hoạt động và các bộ phận liên quan cho ý kiến về thành tích, hình thức, số lượng đề nghị khen thưởng của đơn vị.

- Trên cơ sở ý kiến của các Ban phụ trách cơ sở, Ban Tổ chức đợt hoạt động và các bộ phận liên quan, Văn phòng Thành Đoàn trình xin ý kiến Thường trực Thành Đoàn và tiến hành thực hiện thủ tục, hồ sơ khen thưởng theo quy định.

- Trường hợp khen thưởng thường xuyên: phải đảm bảo thực hiện việc khen thưởng và trả khen thưởng cho đơn vị chậm nhất là 15 ngày làm việc theo thời gian quy định.

- Trường hợp khen thưởng chuyên đề, đột xuất: phải thực hiện kịp thời, đảm bảo cho việc tuyên dương, động viên, khen thưởng. Trường hợp đặc biệt do Thường trực Thành Đoàn quyết định.

- Thường xuyên cập nhật thông tin tình hình giải quyết hồ sơ khen thưởng để cơ sở Đoàn theo dõi và phối hợp thực hiện.

b) Đối với các Ban trực thuộc Thành Đoàn, các bộ phận liên quan:

- Trường hợp xét khen thưởng cho tổng kết công tác năm: Ban phụ trách đơn vị cho ý kiến đối với thành tích của tập thể, cá nhân được đề xuất khen thưởng.

- Trường hợp xét khen thưởng theo đợt hoạt động, các nội dung đột xuất: Các Ban phụ trách đơn vị hoặc Ban Thường trực, Ban Tổ chức các đợt hoạt động cho ý kiến đối với thành tích của tập thể, cá nhân được đề xuất khen thưởng.

c) Đối với Ban Tổ chức các đợt hoạt động có đề nghị khen thưởng (gồm Ban Tổ chức các hội thi, hội nghị, tổng kết, sơ kết...):

- Tiếp nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng (theo quy định chung về thủ tục đề nghị khen thưởng), tổng hợp và chuyển hồ sơ về Văn phòng Thành Đoàn trước thời gian dự kiến trao thưởng ít nhất 07 ngày làm việc (trừ trường hợp đặc biệt). Văn phòng Thành Đoàn tổng hợp và trình Thường trực Thành Đoàn quyết định.

- Tổ chức trao tặng khen thưởng cho các tập thể, cá nhân.

d) Đối với các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Thành Đoàn:

- Phối hợp với Văn phòng Thành Đoàn để trình xin ý kiến Thường trực Thành Đoàn về chủ trương khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các hoạt động cấp Thành do đơn vị tổ chức trước khi ban hành văn bản (kế hoạch, thông báo) triển khai hoạt động.

- Thực hiện việc đề nghị khen thưởng theo đúng thủ tục, hồ sơ, thời gian quy định và đảm bảo cơ cấu, số lượng, hình thức khen thưởng theo kết luận của Thường trực Thành Đoàn.

e) Đối với các cơ sở Đoàn trực thuộc Thành Đoàn:

Thực hiện việc đề nghị khen thưởng theo đúng thủ tục, hồ sơ, thời gian quy định và đảm bảo cơ cấu, số lượng, hình thức khen thưởng theo văn bản triển khai khen thưởng hoặc theo kết luận của Ban Thường vụ Thành Đoàn.

Điều 12. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Đối với khen thưởng thường xuyên, khen thưởng chuyên đề thực hiện theo văn bản hướng dẫn.

2. Trường hợp tập thể, cá nhân lập thành tích đột xuất hoặc đặc biệt xuất sắc cần được biểu dương, ghi nhận kịp thời thì hồ sơ khen thưởng bao gồm tờ trình của Ban – Văn phòng Thành Đoàn có nêu rõ thành tích đạt được và các thông tin liên quan.

Điều 13. Thời gian nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng và thông báo kết quả:

1. Khen thưởng thường xuyên: thực hiện theo văn bản hướng dẫn hàng năm của Ban Thường vụ Thành Đoàn.

2. Các hình thức khen thưởng khác: Thực hiện hồ sơ đề nghị khen thưởng ngay sau khi lập thành tích hoặc theo quy định đối với từng nội dung cụ thể.

Điều 14. Trao tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng:

1. Cấp có thẩm quyền quyết định tặng hoặc truy tặng hình thức khen thưởng nào thì trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền trao tặng hình thức khen thưởng đó.

2. Việc trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải được tổ chức trang trọng, tiết kiệm.

CHƯƠNG V**TRÁCH NHIỆM, QUYỀN LỢI****TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐƯỢC KHEN THƯỞNG****Điều 15. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân được khen thưởng**

1. Tập thể, cá nhân được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có trách nhiệm giữ vững và phát huy thành tích đã đạt được, tiếp tục phấn đấu để lập thành tích cao hơn.

2. Tập thể, cá nhân được khen thưởng có trách nhiệm bảo quản tốt các hiện vật khen thưởng, không sử dụng hiện vật khen thưởng để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật hoặc các hành vi xâm phạm đến uy tín của tổ chức Đoàn.

Điều 16. Quyền lợi của tập thể, cá nhân được khen thưởng

1. Tùy từng trường hợp và điều kiện cụ thể, tập thể, cá nhân được khen thưởng sẽ được nhận kèm theo tiền thưởng hoặc hiện vật theo quyết định của Ban Thường vụ Thành Đoàn.

2. Tập thể, cá nhân được tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng có quyền lưu giữ, trưng bày và sử dụng hiện vật khen thưởng.

Chương VI**HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CÁC CẤP****Điều 17. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng các cấp**

1. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh do Ban Thường vụ Thành Đoàn quyết định thành lập, bao gồm:

a) Cơ cấu tổ chức:

- Chủ tịch Hội đồng: đồng chí Bí thư Thành Đoàn;
- Phó Chủ tịch Hội đồng: đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành Đoàn;
- Các thành viên của Hội đồng gồm: các đồng chí Phó Bí thư Thành Đoàn, Trưởng các Ban – Chánh Văn phòng Thành Đoàn, cán bộ chuyên trách thi đua - khen thưởng Thành Đoàn (thư ký Hội đồng).

- Văn phòng Thành Đoàn là bộ phận thường trực của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Chức năng, nhiệm vụ:

- Tham mưu cho Ban Thường vụ Thành Đoàn về công tác thi đua, khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh.

- Theo dõi việc thực hiện các quyết định khen thưởng của Ban Thường vụ Thành Đoàn; định kỳ báo cáo kết quả công tác thi đua, khen thưởng với Ban Thường vụ Thành Đoàn.

- Tổ chức tiếp nhận, tham mưu xử lý, quản lý và lưu trữ hồ sơ, tài liệu về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

- Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành Đoàn kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng; giải quyết hoặc kiến nghị với Ban Thường vụ Thành Đoàn hoặc cấp có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo về khen thưởng.

2. Hội đồng xét các danh hiệu, giải thưởng được thành lập, có cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ theo các Quyết định riêng của Ban Thường vụ Thành Đoàn.

3. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Cơ quan Thành Đoàn do Thủ trưởng Cơ quan Thành Đoàn quyết định thành lập, bao gồm:

a) Cơ cấu tổ chức:

- Chủ tịch Hội đồng: đồng chí Bí thư Thành Đoàn, Thủ trưởng cơ quan Thành Đoàn;

- Phó Chủ tịch Hội đồng: đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành Đoàn;

- Các thành viên của Hội đồng gồm: các đồng chí Phó Bí thư Thành Đoàn, Chánh Văn phòng Thành Đoàn, Trưởng Ban Tổ chức Thành Đoàn, Thường trực Đảng ủy cơ quan Thành Đoàn, Chủ tịch Công đoàn Cơ quan Thành Đoàn, Bí thư Đoàn Cơ quan Thành Đoàn, cán bộ chuyên trách thi đua - khen thưởng Thành Đoàn (thư ký Hội đồng).

- Văn phòng Thành Đoàn là bộ phận thường trực của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Cơ quan Thành Đoàn.

b) Chức năng, nhiệm vụ:

- Tham mưu cho Ban Thường vụ Thành Đoàn về công tác thi đua, khen thưởng của Cơ quan Thành Đoàn.

- Theo dõi việc thực hiện các quyết định khen thưởng của Ban Thường vụ Thành Đoàn đối với các tập thể, cá nhân thuộc cơ quan Thành Đoàn; định kỳ báo cáo kết quả công tác thi đua, khen thưởng với Ban Thường vụ Thành Đoàn.

- Tổ chức tiếp nhận, tham mưu xử lý, quản lý và lưu trữ hồ sơ, tài liệu về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

- Phối hợp với Ban Kiểm tra Thành Đoàn kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng; giải quyết hoặc kiến nghị với Ban Thường vụ Thành Đoàn hoặc cấp có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo về khen thưởng liên quan đến tập thể, cá nhân thuộc cơ quan Thành Đoàn.

4. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Cơ quan chuyên trách Thành Đoàn được tổ chức và hoạt động theo Quy chế riêng.

5. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Thành Đoàn do Thủ trưởng đơn vị quyết định thành lập.

6. Hội đồng Thi đua, khen thưởng các Quận - Huyện Đoàn và tương đương, Đoàn cơ sở do Ban Thường vụ Đoàn trực tiếp thực hiện chức năng của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng.

Điều 18. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng Thi đua, khen thưởng

Hội đồng Thi đua, Khen thưởng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo đa số. Trường hợp ý kiến các thành viên Hội đồng ngang nhau thì ý kiến của Chủ tịch Hội đồng là ý kiến quyết định.

Chương VII

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 19. Nguồn trích lập Quỹ:

1. Quỹ thi đua, khen thưởng của Đoàn ở các cấp được hình thành từ ngân sách Nhà nước cấp, từ nguồn thu Đoàn phí, nguồn vận động tài trợ và các nguồn thu hợp pháp khác của Đoàn.

2. Quỹ Thi đua – Khen thưởng của các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Thành Đoàn do các đơn vị trích lập và sử dụng theo quy định.

Điều 20. Sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng:

1. Quỹ thi đua, khen thưởng của Đoàn ở các cấp được sử dụng để:

- Chi cho việc in ấn bằng khen, giấy khen, giấy chứng nhận, làm huy hiệu, biểu trưng, cờ thưởng, khung bằng khen, giấy khen;
- Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm cho các tập thể, cá nhân;
- Chi công tác tổ chức, chỉ đạo các phong trào thi đua.

2. Quỹ thi đua, khen thưởng của Đoàn ở các cấp hàng năm phải được quyết toán theo đúng chế độ tài chính hiện hành.

Điều 21. Nguyên tắc chi thưởng và mức tiền thưởng

1. Ban Thường vụ Thành Đoàn quyết định mức chi thưởng cho các tập thể, cá nhân do Thành Đoàn khen thưởng. Tùy theo điều kiện thực tế, Ban Thường vụ Thành Đoàn có thể điều chỉnh mức chi thưởng cho phù hợp.

2. Các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Thành Đoàn, Ban Thường vụ các Quận – Huyện và tương đương, Đoàn cơ sở trực thuộc Thành Đoàn quyết định mức chi thưởng của từng đơn vị.

Chương VIII

KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 22. Kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng

Hàng năm, Hội đồng Thi đua, khen thưởng các cấp có trách nhiệm phối hợp Ủy ban Kiểm tra tham mưu cho Ban Thường vụ Đoàn cùng cấp tiến hành kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng của Đoàn trong phạm vi quản lý.

Điều 23. Xử lý vi phạm về công tác thi đua, khen thưởng

1. Tập thể, cá nhân vi phạm quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Đoàn sẽ bị xử lý theo quy định của Điều lệ Đoàn, pháp luật về thi đua, khen thưởng và các quy định có liên quan.

2. Việc thu hồi quyết định khen thưởng của Đoàn được thực hiện trong các trường hợp sau:

- Tập thể, cá nhân gian dối trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng;
- Hiện vật khen thưởng hay danh hiệu thi đua của Đoàn bị sử dụng sai mục đích hoặc bị lợi dụng vào những việc trái pháp luật;
- Tập thể, cá nhân được nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Đoàn gây ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức Đoàn.

3. Việc thu hồi khen thưởng do cấp bộ Đoàn đã ra quyết định khen thưởng xem xét thực hiện.

Điều 24. Thông tin kết quả khen thưởng, xử lý kết quả và vật phẩm khen thưởng

1. Định kỳ 06 tháng/lần, Văn phòng Thành Đoàn tổng hợp và thông báo về tình hình tiếp nhận, xử lý và kết quả khen thưởng của các cơ sở Đoàn, các đơn vị đề nghị khen thưởng.

2. Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày có Quyết định khen thưởng, tập thể, cá nhân được khen thưởng có trách nhiệm trực tiếp đến nhận hoặc ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác đến nhận vật phẩm khen thưởng (Cờ, Bằng khen, biểu trưng...) và tiền thưởng (nếu có).

Điều 25. Lưu trữ hồ sơ khen thưởng

1. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ khen thưởng và kết quả khen thưởng để đảm bảo cho việc tra cứu hồ sơ, giải quyết đơn, thư khiếu nại và xác nhận cho các tập thể, cá nhân khi có yêu cầu, cụ thể:

- Văn phòng Thành Đoàn có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do Ban Thường vụ Thành Đoàn trao tặng hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền trao tặng.
- Các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Thành Đoàn và cơ sở Đoàn có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ khen thưởng của đơn vị và các tập thể, cá nhân trực thuộc.

2. Thời gian lưu trữ hồ sơ khen thưởng (văn bản) là 05 năm kể từ ngày ban hành quyết định khen thưởng.

Điều 26. Giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng

Ủy ban Kiểm tra, Ban Kiểm tra của Đoàn các cấp có trách nhiệm phối hợp với Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tiếp nhận, tham mưu giúp Ban Thường vụ Đoàn cùng cấp giải quyết các khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng theo đúng quy định của Quy chế này, quy định của Điều lệ Đoàn, quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng và pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Chương IX

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 27. Trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế

1. Căn cứ Quy chế này, Ban Thường vụ Thành Đoàn xây dựng các quy định, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong cơ quan Thành Đoàn; đồng thời, trên cơ sở chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, ban hành Hướng dẫn đánh giá, phân loại và xếp hạng thi đua cơ sở Đoàn các khu vực để đánh giá kết quả thi đua và xét khen thưởng hàng năm.

2. Căn cứ Quy chế này, các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Thành Đoàn triển khai thực hiện; các Quận – Huyện Đoàn và tương đương, Đoàn cơ sở trực thuộc Thành Đoàn xây dựng hoặc điều chỉnh, bổ sung Quy chế thi đua, khen thưởng của đơn vị để triển khai thực hiện.

Điều 28. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này do Ban Thường vụ Thành Đoàn khóa X, nhiệm kỳ 2017 - 2022 quyết định ban hành, có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy chế Thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định 1452-QĐ/TĐTN-VP ngày 10/12/2015.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, Văn phòng Thành Đoàn báo cáo Ban Thường vụ Thành Đoàn xem xét việc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Trường hợp thực tiễn công tác thi đua, khen thưởng phát sinh những vấn đề mới nhưng chưa có quy định cụ thể để xem xét, giải quyết thì Thường trực Thành Đoàn chỉ đạo việc giải quyết cho phù hợp và kịp thời trên cơ sở phù hợp với quy định của Đảng và pháp luật hiện hành; sau đó báo cáo Ban Thường vụ Thành Đoàn tại phiên họp gần nhất.

Điều 29. Trách nhiệm thực hiện

Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Thành Đoàn, các Ban - Văn phòng, đơn vị trực thuộc Thành Đoàn; các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành Đoàn; các cấp bộ Đoàn, cán bộ và đoàn viên trong hệ thống tổ chức Đoàn Thành phố có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ĐOÀN